

Bản án số: 166/2020/HS-ST  
Ngày 24-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Phước Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Ông Lê Văn Út.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2020/QĐXXST-HS ngày 12/8/2020, đối với bị cáo:

Đào Văn T, sinh năm 1995, tại tỉnh Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú tại: Xóm 5, xã NT, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn 12/12; con ông Đào Trọng T1, sinh năm 1971 và bà Bùi Thị T2, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 07/5/2020, bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Ông Choi H, sinh năm 1988; quốc tịch Hàn Quốc. Vắng mặt.
2. Bà Nam Ju H1, sinh năm 1992; quốc tịch Hàn Quốc. Vắng mặt.
3. Ông Han S, sinh năm 1989; quốc tịch Hàn Quốc. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ liên hệ: Công ty TNHH PV, đường N6, Khu công nghiệp MP1, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đào Văn T là đối tượng nghiện game online không có nghề nghiệp ổn định. Do không có tiền tiêu xài, chơi game T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác như sau.

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 19 giờ ngày 01/5/2020, T đi bộ trên đường D9 thuộc Khu công nghiệp MP 1, khi ngang qua khu nhà ký túc xá dành cho chuyên gia nước ngoài cư trú và làm việc của Công ty TNHH PV, thì nhìn vào thấy có đèn bất sáng nhưng không có người. T liền lén lút leo qua hàng rào của Công ty đi vào khu nhà ký túc xá thì phát hiện cửa phòng số 36 chỉ khép hờ không khóa, nên T lén lút đi vào. T lục tìm tài sản thì phát hiện một phong bì màu trắng đặt bên tủ gỗ, T lấy mở phong bì ra xem thì thấy bên trong có số tiền 400 USD của bà Nam Ju H1. T lấy toàn bộ số tiền rồi tẩu thoát theo đường cũ ra ngoài. T mang số tiền đến tiệm vàng Kim Thành Danh tại khu phố 4, phường MP đổi 400 USD thành tiền Việt Nam được số tiền 9.200.000 đồng, tiền có được, T nạp vào tài khoản chơi game online và tiêu xài cá nhân hết.

**Vụ thứ 2:** Khoảng 19 giờ ngày 02/5/2020, T tiếp tục leo qua hàng rào khu ký túc xá dành cho chuyên gia nước ngoài của Công ty TNHH PV, T phát hiện cửa phòng số 1 khép hờ nên lén lút đi vào lục tìm tài sản và lấy được số tiền 700USD của ông Choi H, Sau đó T đi qua phòng số 2, tiếp tục lục tìm lấy được 100USD và số tiền 1.700.000 đồng của ông Han S để trong bóp da đặt trên bàn gỗ. T lấy toàn bộ số tiền rồi tẩu thoát theo đường cũ ra ngoài, T mang số tiền 8000 USD đến tiệm vàng KTD tại khu phố 4, phường MP đổi được 18.400.000 đồng. Tiền có được T nạp vào tài khoản chơi game online và tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 06/5/2020, T tiếp tục leo qua hàng rào vào khu ký túc xá dành cho chuyên gia nước ngoài của Công ty TNHH PV. Để đi tìm tài sản lấy trộm, khi T vừa leo qua hàng rào Công ty thì bị ông Phạm Văn B (sinh năm 1981, nơi đăng ký thường trú: thôn ĐT, xã IS, huyện IG, tỉnh Gia Lai) là bảo vệ Công ty phát hiện bắt giữ T giao cho Công an đồn khu công nghiệp MP, thị xã BC. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 07/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiến hành thu giữ của T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, màu bạc có sim số 0971.716775

Theo Kết luận định giá ngày 08/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Bến Cát, kết luận:

- + Tiền mặt 400 USD bị chiếm đoạt ngày 01/5/2020 có giá 9.200.000 đồng.
- + Tiền mặt 100 USD bị chiếm đoạt ngày 02/5/2020 có giá 2.300.000 đồng.
- + Tiền mặt 700 USD bị chiếm đoạt ngày 02/5/2020 có giá 16.100.000 đồng

Tổng giá trị 1.200 USD bị chiếm đoạt là 29.300.000 đồng (hai chín triệu ba trăm nghìn đồng)

Ngày 26/6/2020, Đào Văn T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại ông Choi H số tiền 16.100.000 đồng, ông Han S số tiền 9.200.000 đồng, ông Nam Ju H1 số tiền 4.000.000 đồng. Ông Choi H, ông Han S, ông Nam Ju H1 đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm.

Ngày 25/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng trao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, màu bạc có sim số 0971.716775 cho Đào Anh T.

Tại bản Cáo trạng số 177/CT-VKSBC ngày 05/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đào Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

#### *Tại phiên tòa:*

Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Đào Văn T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng. Quá trình điều tra vụ án, các bị hại gồm ông Choi H, bà Nam Ju H1, ông Han S đã ủy quyền cho ông Trần Hữu Phú tham gia tố tụng, nhưng phạm vi ủy quyền chỉ giới hạn tại Công an thị xã Bến Cát. Quá trình xét xử vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ các bị hại ông Choi H, bà Nam Ju H1, ông Han S để tham gia phiên tòa, nhưng các bị hại đều vắng mặt, cũng không ủy quyền cho ai tham gia phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của các bị hại không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án, nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đối với các bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Bị cáo đã 02 lần lén lút vào khu nhà ký túc xã dành cho chuyên gia nước ngoài cư trú và làm việc tại Công ty TNHH PV (thuộc khu phố 4, phường MP, thị xã Bến Cát) để lấy trộm tài sản với tổng trị giá 29.300.000 đồng, cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 01/5/2020, lấy trộm 400 USD của Bà Nam Ju H1, trị giá 9.200.000 đồng; Khoảng 19 giờ ngày 02/5/2020, lấy trộm 700 USD của ông Choi H trị giá 16.100.000 đồng và lấy của ông Han S 100 USD trị giá 2.300.000 đồng và 1.700.000 đồng tiền Việt Nam.

Bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của các bị hại trong việc quản lý, trông coi tài sản, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 29.300.000 đồng. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bản Cáo trạng số 177/CT-VKS ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho các bị hại; gia đình bị cáo có bà nội là Đỗ Thị Cừ là người có công với cách mạng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà vị đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của các bị hại thì bị cáo đã đổi lấy tiền tiêu xài hết, không thu hồi lại được. Bị cáo đã bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại cho các bị hại. Các bị hại là ông Choi H, bà Nam Ju H1, ông Han S đã nhận đủ số tiền được bồi thường và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, màu bạc có sim số 0971.716775 thu giữ của bị cáo Đào Văn T. Do đây là tài sản của T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã Bến Cát đã trao trả cho Đào Văn T là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Văn T mức án 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thắm**

**Lê Văn Út**

**Vũ Phước Thành**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Vũ Phước Thành**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Phước Thành**



Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Biên bản kết thúc vào lúc ... giờ ... ngày ... tháng ... năm 2020

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Phước Thành**